

CHỦ ĐỀ NHÁNH: BÉ VUI ĐÓN TẾT VÀ MÙA XUÂN
(Thực hiện: 1 tuần, Từ ngày: 09/02 – 13/02/2026)

Ngày dạy: T2/09/02/2026

HOẠT ĐỘNG HỌC: THỂ DỤC

B: Bò chui qua cổng- Đi trong đường hẹp

N: Bò chui qua cổng - đi trên vạch kẻ thẳng trên sàn

L: Bò theo đường đích dắc - đi trên dây

I. Mục tiêu

- 3t: Trẻ thực hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: Bò chui qua cổng giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đi trong đường hẹp

- 4t: Trẻ thực hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: Bò chui qua cổng và giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: Đi trên vạch kẻ thẳng trên sàn.

- 5t: Trẻ thể hiện nhanh, mạnh khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: Bò theo đường đích dắc và biết giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: Đi trên dây.

- 3t: Trẻ nhớ tên bài tập và biết thực hiện vận động: Bò chui qua cổng - Đi trong đường hẹp

- 4t: Trẻ nhớ tên bài tập và biết thực hiện vận động: Bò chui qua cổng - Đi trên vạch kẻ thẳng trên sàn

- 5t: Trẻ nhớ tên bài tập và biết thực hiện vận động: Bò theo đường đích dắc - Đi trên dây.

- Trẻ hứng thú tập luyện và chơi với bạn bè mạnh dạn, tự tin.

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô

- Sân trường sạch sẽ, bằng phẳng

2. Chuẩn bị của trẻ

- 3t: Cổng chui, vạch kẻ đường hẹp

- 4t: Cổng chui, vạch kẻ

- 5t: Đường đích dắc, dây

- Trang phục gọn gàng, thoải mái.

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gợi mở - Cho trẻ ra sân, hát bài: Mùa xuân => Cô dẫn dắt trẻ vào bài	- Trẻ hát
2. Khởi động - Cho trẻ đi, chạy các kiểu: đi thường - đi bằng mũi chân - đi thường - đi bằng gót chân - đi thường - chạy chậm - chạy nhanh - chạy chậm - đi thường - chuyển đội hình.	- Trẻ lắng nghe.
3. Trọng động	- Trẻ thực hiện.

a. Bài tập phát triển chung

- Tay: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước sang 2 bên
- Lưng, bụng: Cúi về phía trước, ngửa người ra sau
- Chân: Bật tại chỗ

b. VĐCB B: Bò chui qua cổng- Đi trong đường hẹp; N: Bò chui qua cổng - Đi trên vạch kẻ thẳng trên sàn; L: Bò theo đường đích dắc - Đi trên dây

*Cô tập mẫu

-3t: TTCB: Bàn tay cô chống xuống sàn lưng thẳng mắt nhìn về phía trước, đầu gối và cẳng chân sát xuống sàn. Khi có hiệu lệnh : “Bò” Cô bò kết hợp tay nọ chân kia, bò thẳng về phía trước, tới cổng đầu hơi cúi sao cho đầu và thân không chạm vào cổng sau đó đứng dậy bước đi trên vạch kẻ thẳng trên sàn sao cho bàn chân luôn luôn bước đúng trên đường kẻ và Cô đi từ đầu hàng đến vạch chuẩn ở đầu đường hẹp, khi có hiệu lệnh cô bước đi tự nhiên trong đường hẹp, mắt nhìn thẳng về phía trước, đầu không cúi, chân không chạm vào vạch, đi hết đường hẹp cô đi về cuối hàng đứng.

- 4t: TTCB: Bàn tay cô chống xuống sàn lưng thẳng mắt nhìn về phía trước, đầu gối và cẳng chân sát xuống sàn. Khi có hiệu lệnh : “Bò” Cô bò kết hợp tay nọ chân kia, bò thẳng về phía trước, tới cổng đầu hơi cúi sao cho đầu và thân không chạm vào cổng, sau đó đứng dậy bước đi trên vạch kẻ thẳng trên sàn sao cho bàn chân luôn luôn bước đúng trên đường kẻ và 2 tay chống hông để giữ được thăng bằng. Đi hết đường thì quay lại đi trở về vị trí ban đầu.

- 5t: TTCB: Cô đứng trước đường đích dắc, đặt 2 bàn tay và căng chân sát sàn Khi có hiệu lệnh “Bò” Cô phối hợp chân nọ tay kia, đầu không cúi, mắt nhìn về phía trước bò vòng qua các điểm đích dắc không chệch ra ngoài, khi bò đến hết đường cô đứng lên trước vạch chuẩn 2 tay dang ngang để giữ thẳng bằng cơ thể mắt nhìn thẳng sau đó bước một chân lên trước dẫm vào dây rồi bước chân tiếp theo lên .Cứ như thế đi trên dây cho đến khi hết đoạn dây mà không được đi ra ngoài dây.

*Trẻ thực hiện

- Cho 2 trẻ khá lên tập mẫu cả lớp quan sát.
- Lần lượt cho 2 trẻ ở 2 nhóm lên tập, cô quan sát, động viên, sửa sai cho trẻ.

- Trẻ tập 4l x 8n
- Trẻ tập 2l x 8n
- Trẻ tập 4l x 8n

- Trẻ quan sát, lắng nghe

- Trẻ quan sát

- Trẻ chú ý quan sát

- Trẻ lần lượt lên tập
- Trẻ thi đua nhau

- Cho trẻ thi đua nhau - Mời 2 trẻ khá lên tập lại và nhắc lại tên vận động.	- Trẻ nhắc lại
3. Hồi tĩnh - Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1-2 vòng quanh sân.	- Trẻ đi nhẹ nhàng.

HOẠT ĐỘNG CHIỀU DẠY TĂNG CƯỜNG TIẾNG VIỆT

- Dạy từ mới: Mâm ngũ quả, tết nguyên đán, xum họp
- Dạy câu mới: Mâm ngũ quả có 5 loại quả; tết nguyên đán là tết cổ truyền của dt VN; tết đến mọi người trong gia đình xum họp.

I. Mục tiêu

- Trẻ 3 tuổi: Trẻ nghe hiểu và nói được các từ, câu mới
- Trẻ 4+5 tuổi: Trẻ hiểu nghĩa và nói rõ ràng các từ, câu mới
- Trẻ 3 tuổi: Trẻ nói rõ các từ, nói đủ cả câu, nói đủ nghe, không nói lí nhí
- + Trả lời được các câu hỏi của cô
- Trẻ 4+5 tuổi: Trẻ nói rõ ràng được các câu. Có kỹ năng phối hợp và giúp đỡ nhau khi tham gia hoạt động. Trả lời được câu hỏi của cô rõ ràng, mạch lạc
- Trẻ có kỹ năng phối hợp và giúp đỡ nhau khi tham gia các hoạt động.
- + Trẻ 5 tuổi có thể đặt một số câu mới với các từ vừa học. Trẻ biết vận dụng các câu, từ phù hợp với các tình huống; điều chỉnh giọng nói phù hợp trong giờ học.
- Trẻ mạnh dạn tham gia vào các hoạt động và khi trả lời các câu hỏi.

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô

- Hình ảnh (sidles) về một số mâm ngũ quả, hình ảnh tết, hình ảnh gia đình xum họp.
- Nhạc bài hát “ Ngày tết quê em”, loa, máy tính, máy chiếu...

2. Chuẩn bị của trẻ

- Trang phục gọn gàng, tâm thế thoải mái

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gợi mở - Cho trẻ hát bài: Ngày tết quê em + Các con vừa hát bài gì? (3t) + Bài hát nói về điều gì? (4t) - Cô chốt lại, dẫn dắt vào bài 2. Học từ mới, câu mới * Dạy từ: Mâm ngũ quả - Câu: Mâm ngũ quả có 5 loại quả - Cô cho trẻ quan sát hình ảnh mâm ngũ quả và hỏi trẻ: + Đây là gì? - Cô nói mẫu từ: Mâm ngũ quả 2-3 lần - Cô tổ chức cho trẻ nói theo cả lớp, tổ, cá nhân + Mâm ngũ quả có mấy loại quả? - Cô nói mẫu câu: Mâm ngũ quả có 5 loại quả	- Trẻ hát cùng cô - Ngày tết quê em - Trẻ trả lời - Mâm ngũ quả - Trẻ lắng nghe - Cả lớp, tổ, cá nhân - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe

- Cô cho trẻ nói mẫu câu theo hình thức cả lớp, tổ, cá nhân - Cô động viên, khuyến khích trẻ nói và chú ý sửa sai cho trẻ - Gợi ý cho trẻ 5t đặt câu khác + Các bạn 5t có thể đặt câu nào khác nữa? * Dạy từ: Tết nguyên đán – Dạy câu: Tết nguyên đán là tết cổ truyền của dân tộc Việt Nam. - Cô cho trẻ quan sát số hình ảnh ngày tết, gọi hỏi trẻ : + Đây là những hình ảnh về ngày gì? - Cô nói mẫu từ : Tết nguyên đán 2-3 lần - Tổ chức cho trẻ nói theo cả lớp,tổ,nhóm, trẻ nói + Tết nguyên đán là tết gì của dân tộc Việt Nam ? - Cô nói câu: Tết nguyên đán là tết cổ truyền của dân tộc Việt Nam. - Cô cho trẻ nói theo hình thức cả lớp, tổ, cá nhân. - Cô bao quát, sửa sai cho trẻ. - Các bạn 5t có thể đặt câu nào khác nữa? * Dạy từ: Xum họp – Dạy câu: Tết đến mọi người trong gia đình xum họp. - Cô cho trẻ quan sát 1 số hình ảnh gia đình xum họp hỏi trẻ : + Đây là hình ảnh gì ? - Cô nói mẫu từ:" Xum họp" - Cho trẻ nói theo cả lớp, tổ, cá nhân. + Khi tết đến mọi người trong gia đình ntn? - Cô nói mẫu câu: Tết đến mọi người trong gia đình xum họp. - Cho trẻ nói câu mới theo lớp, tổ, cá nhân. - Cô bao quát, sửa sai cho trẻ - Gợi ý cho trẻ 5t đặt câu khác 3. Luyện tập thực hành câu vừa học - Giới thiệu tên trò chơi: Ai nói nhanh - Hướng dẫn cách chơi: Cô đặt câu hỏi, trẻ trả lời nhanh - Tổ chức chơi: Trẻ chơi - Bao quát, sửa sai, động viên trẻ. * Kết thúc : - Cho trẻ ra chơi.	- Cả lớp, tổ, cá nhân nói - Trẻ 5t đặt câu - Trẻ quan sát - Ngày tết ạ - Trẻ lắng nghe - Cả lớp, tổ,nhóm, cá nhân nói - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Cả lớp, tổ, cá nhân nói - Trẻ 5t đặt câu - Gia đình xum họp - Trẻ lắng nghe - Cả lớp, tổ, cá nhân nói - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ nói theo lớp, tổ, cá nhân - Trẻ 5t đặt câu - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ chú ý lắng nghe - Trẻ ra chơi
---	---

Ngày dạy: T3/10/02/2026

HOẠT ĐỘNG HỌC: PTTC

Ngày tết quê em

I. Mục tiêu

- 3-4-5t: Trẻ biết tết nguyên đán là ngày tết cổ truyền của dân tộc Việt Nam, biết thời tiết, phong tục, các loại món ăn, hoa quả, các hoạt động, trang trí nhà cửa... trong ngày tết.

- Trẻ có khả năng quan sát chú ý, ghi nhớ có chủ định, nhận biết và sử dụng ngôn ngữ để mô tả những phong tục truyền thống trong ngày tết quê hương của trẻ.

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động, biết yêu quý, quan tâm, chúc tết ông bà, bố mẹ...có lòng tự hào về truyền thống văn hóa Việt Nam.

II. Chuẩn bị:

1. Chuẩn bị của cô

- Tranh ảnh về ngày tết quê em

2. Chuẩn bị của trẻ

- Trang phục gọn gàng, tâm thế thoải mái.

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gợi mở - Cô cùng trẻ hát bài: Sắp đến tết rồi + Bài hát nói về điều gì? + Con biết gì về ngày Tết nguyên đán? (cho trẻ kể) - Tết đang về với lớp MGG Huôi moi của chúng mình rồi đây, hôm nay cô và các con sẽ cùng vui đón tết nhé.	- Trẻ hát cùng cô - Bài hát sắp đến tết rồi - Trẻ kể - Vâng ạ
2. Ngày tết quê em - Cô chia lớp thành 3 nhóm, các con quan sát tranh thảo luận xem những bức tranh nhóm mình nói gì về đặc trưng ngày tết quê hương chúng mình nhé. + 5t: Hoạt động của ngày tết + 4t: Các loại hoa, quả đặc trưng ngày tết. + 3t: Những món ăn đặc trưng ngày tết	- Trẻ lắng nghe
a. Tết nguyên đán - Ngày Tết Nguyên đán vào mùa nào trong năm? Là ngày tháng bao nhiêu? - Ngày Tết Nguyên Đán còn gọi là ngày gì?(Tết cổ truyền dân tộc Việt Nam). - Tết Nguyên Đán năm nay là năm gì?(Năm bính ngọ là năm con gì?(Con ngựa). - Các con hãy nói cảm nhận của các con về ngày Tết? + Không khí trong những ngày tết như thế nào? Có vui vẻ, náo nhiệt không? quang cảnh ngày tết? (thời tiết, cây cối, làng bản đông vui, nhiều hoa, nhiều	- Mùa xuân, ngày 1/1 âm lịch - Tết cổ truyền - Con ngựa - Trẻ trả lời - Háo hức, vui vẻ

người đi lại...) - Sắp đến tết con thấy bố mẹ con, mọi nhà thường chuẩn bị làm những gì để đón Tết ?. - Chuẩn bị đến tết con làm gì để giúp bố mẹ? => Để chuẩn bị đón Tết thì nhà nào cũng dọn dẹp nhà cửa sạch sẽ, gọn gàng, trang trí đẹp và đi chợ mua sắm đầy đủ các đồ dùng sinh hoạt trong nhà và sắm quần áo mới cho các con. Các con còn nhỏ có thể giúp bố mẹ làm những việc nhỏ trong nhà nhé. + Bạn nào được đi chợ sắm Tết? + Con đi chợ với ai, con thấy chợ Tết có những gì? - Mỗi dịp tết đến xuân về mọi người thường đi đâu nữa? => Mỗi dịp tết đến xuân về mọi người thường đi chúc tết, đi chơi thăm mọi người thân ở gần, ở xa, tham gia 1 số trò chơi dân gian như ném còn, kéo co... - Các con chúc Tết ông bà, bố mẹ như thế nào? - Rồi chúng mình được nhận gì từ người lớn? => Đúng rồi! Tết năm nào cũng vậy, mọi người thường đến thăm nhà nhau, con cháu về thăm ông bà, bố mẹ, và tất cả mọi người thường dành cho nhau những lời chúc tốt đẹp nhất, mong một năm mới an khang, thịnh vượng, phúc lộc, phát tài. Ngày Tết cũng là dịp để con cháu báo hiếu và tỏ lòng biết ơn đến ông bà cha mẹ đã sinh thành, dưỡng dục. b. Các món ăn đặc trưng ngày tết nguyên đán. * Bánh chưng gù - Các con đã được ăn bánh chưng bao giờ chưa? Ngoài bánh chưng ngày tết gia đình con còn làm bánh gì đặc trưng của dân tộc con? - Để làm được bánh Chưng gù cần những nguyên liệu gì? => Các con ạ! Bánh chưng gù là một loại bánh truyền thống của dân tộc vùng cao Việt Nam. Nguyên liệu làm bánh chưng gù gồm gạo nếp, lá dong, đỗ xanh, thịt lợn và bánh thường được làm vào các dịp tết cổ truyền của dân tộc Việt Nam. Khi tết đến xuân về thì gia đình nào cũng gói bánh chưng gù để cúng ông bà tổ tiên và mời khách. - Ngoài bánh chưng gù của người dân tộc vùng cao thì Mỗi dân tộc trên đất nước hình chữ S có một loại bánh chưng tượng trưng cho văn hóa của dân tộc mình như: Bánh chưng xanh, bánh chưng gấc, bánh chưng đen. Ngày Tết còn có những món ăn gì nữa?()	- Trẻ trả lời - Quét nhà, dọn dẹp... - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Đi chơi.... - Trẻ trả lời - Lì xì - Trẻ lắng nghe - Rồi ạ - Bánh chưng gù - Lá dong, gạo nếp, lạt, thịt, đỗ... - Trẻ lắng nghe - Trẻ kể
---	--

thịt gà, thịt trâu gác bếp, cá sấu ...) * Bánh kẹo - Bên cạnh những món ăn mặn không thể không nói tới những món ăn ngọt đặc trưng của tết quê em đó là món gì? c. Một số loại hoa quả đặc trưng ngày tết nguyên đán * Các loài hoa: - Hoa mai thường có ở miền nào? Miền Bắc có hoa gì? - Ngoài ra còn có những hoa gì nữa? => Cứ mỗi độ Tết đến ,Xuân về, cây cối đâm chồi nảy lộc, muôn hoa lại đua nhau khoe sắc thắm. Khi Tết đến, gia đình nào cũng mua nhiều hoa về để trang trí nhà cửa mong một năm mới bình an, phúc lộc đầy nhà. * Mâm ngũ quả. - Cô giới thiệu cho trẻ về mâm ngũ quả trong ngày tết cổ truyền - Cô cho trẻ quan sát mâm ngũ quả cô đã chuẩn bị. - Các con nhìn xem trên mâm ngũ quả có những loại quả gì? => Các con ạ! Mâm ngũ quả là một mâm trái cây có năm loại trái cây khác nhau (hoặc nhiều hơn), và mứt Tết, bánh kẹo thường đặt trên bàn thờ để thể hiện lòng hiếu thảo với ông bà,tổ tiên. - Các con có thích ngày tết quê hương các con không ? Tình cảm của mọi người trong ngày tết như thế nào? => Khi mùa xuân đến thì cây cối đâm chồi nảy lộc, muôn hoa khoe sắc, tết đến mọi người sum vầy bên nhau để chúc nhau những lời chúc tốt đẹp đầu năm. Tết Nguyên Đán năm nay là năm Nhâm Dần có nghĩa là năm của con Hổ - Trong không khí tràn ngập mùa xuân yêu thương, trong sự náo nức chờ ngày tết Nguyên Đán của mọi người, chúng ta hãy cùng chào đón “ Xuân Nhâm Dần” bằng một chương trình văn nghệ mừng xuân thật là đặc sắc mang tên “ Bé vui đón tết”. 3. Biểu diễn văn nghệ - Cô cho trẻ lên biểu diễn các bài hát về ngày tết - Cho từng nhóm trẻ 4,5t lên biểu diễn - Cô bao quát khuyến khích trẻ hát, biểu diễn 4. Kết thúc - Cho trẻ đọc thơ đi ra ngoài	- Bánh kẹo - Miền Nam, hoa đào - Trẻ kể - Trẻ lắng nghe - Mâm ngũ quả - Trẻ quan sát - Trẻ kể - Yêu thương nhau hơn - Trẻ lắng nghe - Trẻ vỗ tay - Trẻ lên biểu diễn - Trẻ đọc thơ,ra ngoài
--	---

HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI

Trò chơi mới: Bịt mắt bắt dê

I. Mục tiêu

- 3,4,5 tuổi: Trẻ biết tên trò chơi, biết cách chơi, luật chơi: Bịt mắt bắt dê
- Trẻ có kỹ năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định. Có kỹ năng chơi theo nhóm.
- Trẻ hứng thú tham gia chơi trò chơi, chơi đoàn kết với các bạn.

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô:

- Khăn bịt mắt, mũ dê....

2. Chuẩn bị của trẻ:

- Trang phục trẻ gọn gàng, tâm thế thoải mái

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gợi mở - Cho trẻ hát: “ Mùa xuân”. - Trò chuyện về bài hát. -> Cô chốt lại hướng dẫn vào bài 2. Hướng dẫn chơi *Cách chơi: Một bạn sẽ bịt mắt các bạn trong lớp sẽ làm những chú dê liên tục gọi “ be be” và vây quanh người bịt mắt. Bạn bịt mắt sẽ di chuyển tìm kiếm những chú dê đang kêu “ be be” bắt được chú dê nào thì sẽ gọi đúng tên người đó * Luật chơi: Nếu bạn bịt mắt bắt được và gọi đúng tên chú dê bị bắt sẽ đổi vai chơi cho nhau. 3. Cô chơi mẫu - Cô cùng 3-4 trẻ chơi trước 1-2 lần cho cả lớp cùng xem. - Cô giải thích để trẻ hiểu cách chơi. 4. Tổ chức cho trẻ chơi - Tổ chức cho trẻ chơi: Cả lớp chơi 3- 4 lần. - Cho từng nhóm trẻ chơi - Cô động viên trẻ chơi đúng cách, đúng luật, đoàn kết khi chơi. - Cô nhận xét quá trình chơi, hỏi lại tên trò chơi. 5. Kết thúc: Cả lớp hát bài: Mùa xuân rồi ra chơi.	- Trẻ hát 1 lần - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - 3-4 trẻ chơi cùng cô - Cả lớp chơi 3-4 lần - Từng nhóm trẻ lên chơi - Trẻ lắng nghe - Trẻ hát, ra chơi.

=====

Ngày dạy: Thứ 4/11/02/2026

HOẠT ĐỘNG HỌC:LQCV

Tập tô l,m,n

I. Mục tiêu

- 5t: Có kỹ năng cầm bút tô chữ l,m,n, tô các nét thẳng, nét cong... trùng khít lên nét chấm mờ, tô chữ in rộng, tô màu tranh và ngồi đúng tư thế. Rèn luyện sự

khéo léo của các ngón tay.

- 3-4t: Trẻ có kỹ năng cầm bút, tô màu tranh, chữ in rỗng, ngồi đúng tư thế.
- Trẻ tô kiên trì, cẩn thận, sạch sẽ, biết yêu quý sản phẩm của mình.
- 5t: Trẻ nhận biết phát âm rõ đúng chữ cái l, m, n. Nhận ra chữ cái l, m, n trong từ tiếng. Trẻ biết cách tô chữ l, m, n in rỗng không chườm ra ngoài, tô chữ l, m, n theo chiều từ trên xuống dưới từ trái sang phải, trùng khít với đường chấm mờ.
- 3,4t: Trẻ biết cách tô chữ l, m, n in rỗng, tô tranh đều màu, không chườm ra ngoài hình vẽ.

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động, đoàn kết với các bạn

II. Chuẩn bị:

1. Chuẩn bị của cô.

- Đồ dùng: Tranh hướng dẫn tập tô chữ cái l, m, n. Bút nước, sáp màu.

2. Chuẩn bị của trẻ.

- Đồ dùng: Vở tập tô, bút chì, sáp màu
- Tâm thế: Trẻ thoải mái, trang phục gọn gàng..

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gợi mở - Cô trò chuyện với trẻ về một số loại rau - Cô giới thiệu cho trẻ đọc chữ l, m, n => Cô củng cố lại và giáo dục trẻ, giới thiệu bài	- Trẻ trò chuyện - Trẻ lắng nghe
2. Dạy trẻ. a. Tập tô chữ l - Cô xuất hiện tranh tập tô chữ l - Cô chỉ vào chữ l trong tranh và hỏi trẻ: Đó là chữ cái gì mà chúng mình đã được học? - Cho trẻ phát âm các kiểu chữ “l”. - Cô cùng trẻ đọc bài đồng dao + Các con còn thấy có gì nữa trong bức tranh này? - Cô cùng trẻ đọc các từ dưới tranh - Cô hướng dẫn trẻ tìm và dùng bút gạch chân các chữ cái l trong các từ đó. - Cô hướng dẫn khoanh các nhóm quả giống nhau và đếm số quả ở mỗi nhóm - Cô giới thiệu chữ l in rỗng và chữ l in mờ trên dòng kẻ ngang + Đề chữ l in mờ này được rõ hơn và đẹp hơn chúng mình phải làm gì? - Cô dùng bút chì tô mẫu chữ l in mờ, hướng dẫn trẻ tô: Cô tô đặt bút vào chấm đen phía trái chữ l, cô đưa bút nhẹ nhàng lên phía trên rồi kéo xuống dưới. Cô tô từ trái qua phải Tô xong chữ thứ nhất, cô tô sang chữ thứ 2, cứ thế đến hết dòng thứ nhất thì cô tô đến dòng thứ 2, và cứ thế đến hết. - Cô hỏi lại trẻ về cách cầm bút, tư thế ngồi tô viết.	- Chữ l - Tô, cá nhân phát âm - Trẻ đọc cùng cô - Trẻ đếm - Phải tô cho rõ nét - Trẻ nghe

- Cho trẻ thực hiện - Cô bao quát, hướng dẫn, sửa sai và động viên trẻ	- Trẻ trả lời - Trẻ thực hiện
b. Tập tô chữ m - Cô xuất hiện tranh tập tô. - Cô giới thiệu chữ m. Cô cùng trẻ phát âm “m” 3 – 4 lần + Con có nhận xét gì về bức tranh? - Cô cùng trẻ đọc bài đồng dao. + Con còn thấy gì trong tranh nữa? - Cô cùng trẻ đọc các từ dưới tranh - Hướng dẫn trẻ tìm và gạch chân chữ m trong các từ - Hướng dẫn trẻ tô màu con đường dẫn con mèo đến cây cau. - Cô giới thiệu chữ m in rộng và chữ m in mờ - Cô hướng dẫn trẻ tô theo khả năng và theo ý thích	- Trẻ phát âm - Trẻ nhận xét - Trẻ kể - Trẻ đọc - Trẻ thực hiện
c. Tập tô chữ n - Cô xuất hiện tranh tập tô. - Cô giới thiệu chữ n. Cô cùng trẻ phát âm “n” 3 – 4 lần + Con có nhận xét gì về bức tranh? - Cô cùng trẻ đọc bài đồng dao. + Con còn thấy gì trong tranh nữa? - Cô cùng trẻ đọc các từ dưới tranh - Hướng dẫn trẻ tìm và gạch chân chữ cái n trong các từ dưới hình vẽ - Cô hướng dẫn trẻ vẽ thêm lá cho quả na có chưa chữ cái n. - Cô hướng dẫn trẻ tô màu chữ n in rộng theo ý thích - Cô hướng dẫn trẻ tô chữ: n, theo trình tự như chữ “n” - Cho trẻ thực hiện. - Cô bao quát, hướng dẫn, động viên trẻ thực hiện	- Trẻ phát âm - Trẻ nhận xét - Trẻ đọc - Quả na, chùm nho.. - Trẻ đọc - Trẻ chú ý quan sát - Trẻ thực hiện
3. Kết thúc. - Cuối giờ nhận xét: Cô cho trẻ nhận xét bài của bạn tại bàn. - Cô cho 4 – 5 trẻ mang bài đẹp lên để nhận xét.	- Trẻ nhận xét

=====

Ngày dạy: Thứ 5/12/02/2026

HOẠT ĐỘNG HỌC: VĂN HỌC

Thơ “Tết đang vào nhà”

I. Mục tiêu

- 3,4t: Trẻ nhớ tên bài thơ, tác giả, thuộc bài thơ, hiểu nội dung bài thơ, biết đọc thơ cùng các anh chị
- 5t: Trẻ nhớ tên bài thơ, tên tác giả, đọc thuộc diễn cảm bài thơ: "Tết đang vào nhà", thuộc bài hát: Sắp đến tết rồi, hiểu được nghĩa của hai từ khó “Sáng

hồng”, “Rung rinh”. Trẻ cảm nhận được âm điệu, vần điệu, nhịp điệu sắc thái của bài thơ.

- Trẻ có kỹ năng quan sát, ghi nhớ có chủ định, trả lời rõ ràng câu hỏi của cô
Trẻ đọc thuộc bài thơ “Tết đang vào nhà”. Trẻ biết đọc bài thơ diễn cảm, đúng nhịp điệu.

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động, Giáo dục trẻ hiểu ý nghĩa của ngày tết, ngày truyền thống của dân tộc, trẻ biết cùng gia đình chung vui đón tết.

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô

- Video thơ: Tết đang vào nhà, nhạc tết

2. Chuẩn bị của trẻ

- Trang phục gọn gàng

- Tâm thế vui vẻ, thoải mái

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gọi mở - Cô làm ảo thuật dẫn dắt vào bài => Bài thơ "Tết đang vào nhà" là một bài thơ rất là hay nói về cảnh đẹp thiên nhiên không khí rất rộn rã mọi người đang chuẩn bị đón tết của tác giả Nguyễn Hồng Kiên.	- Trẻ tương tác cùng cô - Trẻ lắng nghe
2. Đọc diễn cảm - Lần 1: Cô đọc diễn cảm - Lần 2: Xem video al về bài thơ	- Trẻ lắng nghe
3. Đàm thoại, giảng giải, trích dẫn + Cô vừa đọc cho các con nghe bài thơ gì?(3,4,5T) + Do ai sáng tác?(4,5T) + Bài thơ nói về điều gì?(4,5t) + Trong bài thơ có nhắc đến những loại hoa gì? + Câu thơ nào diễn tả cảnh đẹp của hoa đào?(4,5T) Trích: “ Hoa đào trước ngõ Cười vui sáng hồng” => Hoa đào đang cười vui có nghĩa là rất nhiều hoa đào đang nở rộ này, cười vui chúm chím giống như các khuôn miệng của chúng mình đang cười	- Tết đang vào nhà - Nguyễn Hồng Kiên - Cảnh đẹp thiên nhiên và không khí vui tươi nhộn nhịp của mọi người chuẩn bị đón tết - Hoa đào, hoa mai - “Hoa đào đào.....hồng” - Trẻ lắng nghe

để chuẩn bị đón tết đầy. + Câu thơ nào diễn tả cảnh đẹp của hoa mai? - Câu thơ diễn tả vẻ đẹp của hoa mai Trích: “Hoa mai trong vườn Rung rinh cánh trắng” - Chúng mình có biết rung rinh có nghĩa là gì không? - Rung rinh có nghĩa là gió khẽ thổi làm cánh hoa nhẹ nhàng đung đưa theo gió đấy. - Cô cho trẻ đọc từ “Rung Rinh” - Trong bài thơ mọi người đang làm gì để đón tết nhỏ? - Mẹ đang làm gì? - Ai là người đang dán tranh gà? Ông đang làm gì? - Tất cả mọi người đang làm những công việc để chuẩn bị đón tết đấy các con ạ - Trích: "Sân nhà đầy nắng ... Ông treo câu đối" - Tết đến thì chúng mình được thêm mấy tuổi? - Tết đến xuân về không khí vạn vật thay đổi như thế nào? - Đất trời nở hoa có nghĩa là vạn vật đang được thay áo mới, cây cối thì đâm trồi nảy lộc để chuẩn bị chào tết đón xuân đấy các con ạ - Trích: “Tết đang vào nhà Sắp thêm một tuổi Đất trời nở hoa” - Chúng mình vừa được tìm hiểu về nội dung bài thơ “ Tết đang vào nhà” đây là một bài thơ rất là hay nói về cảnh đẹp thiên nhiên nhiên của ngày tết không khí mát mẻ vui tươi, vạn vật được thay quần áo mới để chuẩn bị đón tết. - Chúng mình có thích tết không? - Sắp đến tết rồi chúng mình cần làm những công việc gì để giúp bố mẹ nhỏ? - Ngày tết là một ngày lễ truyền thống của dân tộc Việt Nam ta cứ mỗi khi tết đến xuân về mọi người	- “Hoa mai trong vườn Rung rinh cánh trắng” - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ đọc - Trẻ trả lời - Mẹ phơi áo hoa - Em dán - Ông treo câu đối - Trẻ lắng nghe - 1 tuổi - Đất trời nở hoa - Trẻ lắng nghe - Có ạ - Quét nhà,...
---	--

lại được quây quần xum vầy bên nhau để đón mừng một năm mới đầy hạnh phúc trước một năm mới thì mọi người lại dọn dẹp nhà cửa sạch sẽ này. Cô mong rằng năm nay chúng mình lớn hơn rồi chúng mình có thể làm những công việc thật là vừa sức để giúp đỡ bố mẹ đón tết chúng mình có đồng ý không nào?

- Cô thấy chúng mình hôm nay học rất là ngoan đấy cô mời chúng mình cùng đứng lên treo phần quà vào trang trí tết và vận động và hát với cô nào. (Hát vận động theo bài hát “Sắp đến tết rồi”)

4. Dạy trẻ đọc thơ

- Cho cả lớp đọc cùng cô 2 lần.
- Cho trẻ đọc luân phiên theo tổ
- Cho trẻ đọc theo nhóm
- Cho cá nhân trẻ đọc
- Trong quá trình trẻ đọc cô chú ý sửa sai, khuyến khích trẻ làm động tác minh họa phù hợp nội dung bài.

5. Kết thúc

- Cô nhận xét nhẹ nhàng và cho trẻ ra chơi theo nhạc bài hát “Tết đang vào nhà”

- Có ạ

- Trẻ đọc cùng cô
- Trẻ đọc luân phiên
- Trẻ đọc theo nhóm
- Cá nhân trẻ đọc

- Trẻ nhẹ nhàng ra chơi

=====

HỌC SINH NGHỈ TẾT NGUYÊN ĐÁN TỪ NGÀY 13/02 ĐẾN NGÀY 20/02

Giáo viên

Tổ trưởng chuyên môn

Nguyễn Thùy Trang

Quàng Thị Phụng

